

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16-7-2021

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú

2. Ông Nguyễn Đức Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXX-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 13-7-2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Cao Văn K, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. *Bị đơn:* Chị Vũ Thị P, sinh năm 1993 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Cao Văn K trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị P kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 07-12-2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày dẫn đến lạnh nhạt tình cảm. Mâu thuẫn trầm trọng đôi bên không khắc phục được đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay

anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho anh được ly hôn chị P.

Về nuôi con chung: Anh và chị P có 02 con chung là Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 và Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014. Nếu ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi con chung là V, nhường chị P nuôi con là D, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản chung: Anh và chị P tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29-3-2021 và đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 21-6-2021, chị Vũ Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Cao Văn K kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 07-12-2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh K chơi bời lơ đã cờ bạc dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn trầm trọng đôi bên không khắc phục được đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị TAND huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh K.

Về nuôi con chung: Chị và anh K có 02 con chung là Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 và Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con chung là D, nhường anh K nuôi con là V, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản chung: Chị và anh K tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc bận, chị đề nghị Tòa án cho chị xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh K.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho anh Cao Văn K được ly hôn chị Vũ Thị P; về nuôi con chung: Giao con chung Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K và chị P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau, đôi bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở; về chia tài sản chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Anh K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Cao Văn K khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Vũ Thị P, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chị P có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quyết định đưa vụ án ra xét xử và xét xử vắng mặt chị P theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Anh Cao Văn K kết hôn với chị Vũ Thị P tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 07-12-2010, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, không bao ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, anh K, chị P không khắc phục được đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: Anh K và chị P mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn chị P, chị P nhất trí ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu của anh K, xử cho anh K được ly hôn chị P là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Anh K và chị P có 02 con chung là Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 và Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014. Anh K và chị P đều nhất trí để anh K trực tiếp nuôi con chung là V, chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là D, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Nên cần giao con chung Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K và chị P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về chia tài sản chung*: Anh K và chị P tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Anh K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia

đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Cao Văn K và chị Vũ Thị P.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Cao Văn V, sinh ngày 18-3-2013 cho anh Cao Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Cao Thị Ngọc D, sinh ngày 04-02-2014 cho chị Vũ Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K và chị P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Anh K và chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Cao Văn K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003225 ngày 29-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (anh K đã nộp đủ tiền án phí).

5. Về quyền kháng cáo: Anh Cao Văn K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Vũ Thị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

